

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500: Bãi tập kết kinh doanh cát làm VLXD tại xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số: 50/2014/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số: 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ, về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số: 44/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số: 07/2008/TT-BXD ngày 07/4/2008 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;

Căn cứ thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án xây dựng quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

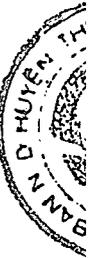
Căn cứ Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng dựa Bãi tập kết, kinh doanh cát làm vật liệu xây dựng tại xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân;

Xét đề nghị tại tờ trình số: 36/TTtr-UBND ngày 18/9/2017 của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Sơn Vũ về việc thẩm định mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500: Bãi tập kết kinh doanh cát làm VLXD tại xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; và đề nghị của phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện Thường Xuân tại báo cáo kết quả thẩm định số: 97/TĐ-KTHT ngày 22/9/2017,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Phê duyệt mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Bãi tập kết kinh doanh cát làm VLXD tại xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung chủ yếu sau:

- 1. Tên công trình quy hoạch:** Mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Bãi tập kết kinh doanh cát làm VLXD tại xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.
- 2. Chủ đầu tư:** Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Sơn Vũ.



**3. Đơn vị tư vấn lập quy hoạch:** Công ty TNHH TVXD địa kỹ thuật và môi trường Thanh Hóa.

**4. Địa điểm, vị trí quy hoạch:**

- Địa điểm quy hoạch: xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Vị trí khu đất Quy hoạch được xác định tại thửa số: 110, 111, 112, 113, 126, 127, 129, 130, 131, 132, 133, 143, tờ bản đồ số 02, bản đồ địa chính xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỷ lệ 1/2000 đo vẽ năm 2008.

**5. Ranh giới quy hoạch:**

Khu đất quy hoạch có quy mô và vị trí tiếp giáp cụ thể như sau:

+ Phía Đông giáp: Đất bãi bồi ven sông Âm (cách mép sông Âm khoảng 30m).

+ Phía Tây giáp: Đất trồng cây hàng năm khác.

+ Phía Nam giáp: Đất trồng cây hàng năm khác.

+ Phía Bắc giáp: Đất trồng cây hàng năm khác.

+ Quy mô diện tích quy hoạch: 3.370,5 m<sup>2</sup>.

Diện tích khu đất quy hoạch được xác định bởi các mốc: M1 ÷ M4.

Tọa độ mốc giới hạn quy hoạch:

STT	Tên điểm	Tọa độ	
		X	Y
1	M1	2206166.000	533371.000
2	M2	2206225.000	533403.000
3	M3	2206213.000	533448.000
4	M4	2206146.000	533417.000

**6. Diện tích quy hoạch:**

Tổng diện tích phạm vi lập quy hoạch: 3.370,5 m<sup>2</sup>:

Trong đó:

STT	Hạng mục	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Bãi chứa	1.709	50,7
2	Rãnh thoát nước	168	4,98
3	Đường giao thông	540	16,02
4	Lưu không	953,5	28,3
<b>Tổng</b>		<b>3.370,5</b>	<b>100</b>

**7. Các yêu cầu hạ tầng kỹ thuật:**

**7.1. Quy hoạch san nền:**

**+ Nguyên tắc :**

- Đảm bảo khu vực không bị ngập úng, sạt lở, thoát nước mặt thuận lợi
- Tạo mặt bằng thuận lợi cho đầu tư xây dựng các công trình xây dựng.
- Kinh phí cho công tác chuẩn bị kỹ thuật đất xây dựng thấp nhất

**+ Giải pháp san nền :**

Thiết kế san nền đảm bảo thoát nước mặt tự nhiên chảy ra hệ thống mương thoát nước của khu đất.

**+ Cao độ san nền :**

Cao độ san nền trung bình (+21.4)m;

Độ dốc san nền 1÷2% đảm bảo cho thoát nước mưa được thuận lợi không gây ra hiện tượng ngập lụt cục bộ.

**+ Vật liệu san nền :**

Ưu tiên khai thác nguồn vật liệu tại chỗ, vật liệu địa phương để giảm giá thành trong xây dựng.

**7.2. Quy hoạch hệ thống giao thông:**

**+ Nguyên tắc :**

Trên cơ sở rà soát hệ thống các tuyến đường giao thông hiện có, cập nhật đồ án quy hoạch và các dự án trong khu vực lập quy hoạch. Đảm bảo tính liên kết của mạng lưới đường giao thông, phù hợp với Quy hoạch chung, quy hoạch ngành giao thông vận tải đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

**+ Giải pháp quy hoạch:**

Đảm bảo cho các loại phương tiện vận tải có tải trọng từ 2,5 đến 10 tấn, vận chuyển cát từ Bãi đến nơi tiêu thụ. Ngoài ra còn là đường công vụ dùng để di chuyển, vận tải máy móc, nguyên liệu phục vụ hoạt động của Bãi tập kết.

**7.3. Quy hoạch hệ thống thoát nước:**

**+ Nguyên tắc :**

Trên cơ sở rà soát hệ thống thoát nước của khu vực; tận dụng tối đa các công trình thoát nước hiện có. Bổ sung mạng lưới thoát nước, đảm bảo 100% nước mặt được thoát hết; Không để xảy ra hiện tượng ngập lụt cục bộ trong khu vực lập quy hoạch và khu vực lân cận.

**+ Giải pháp:**

Hệ thống thoát nước được quy hoạch xung quanh và dọc đường vận tải nội bộ đảm bảo cho việc thu gom xử lý và thoát nước của dự án.

**7.4. Quy hoạch hệ thống cấp nước:**

**+ Nguồn cấp nước:**

Nguồn cấp nước sinh hoạt cho khu vực quy hoạch được lấy từ nguồn nước ngầm qua hệ thống giếng khoan.

**7.5. Quy hoạch hệ thống cấp điện:**



Nguồn điện cấp cho khu quy hoạch được lấy từ đường dây hạ thế 0,4kv hiện có trong ranh giới lập quy hoạch.

**7.6. Quy hoạch vệ sinh môi trường:**

+ **Nước thải:** Về cơ bản nước thải do sinh hoạt là không có, cát tập kết là cát sạch nên lượng nước ngầm ở trong không lớn.

+ **Rác thải :** Rác được thu gom hợp vệ sinh, phân loại và vận chuyển bằng xe chuyên dụng đến nơi quy định.

**7.7. Giải pháp phòng cháy chữa cháy:**

+ Hệ thống PCCC dùng bình bọt CO2, bể nước ngầm, máy bơm; Phải được bố trí ở những nơi dễ thấy, dễ sử dụng.

+ Toàn bộ hệ thống PCCC phải được định kỳ kiểm tra chất lượng.

**Điều 2: Tổ chức thực hiện**

Căn cứ tổng mặt bằng quy hoạch được phê duyệt, Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Sơn Vũ (chủ đầu tư) tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của Pháp luật. Phòng Kinh tế & Hạ tầng, TN&MT kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện đầu tư Dự án theo Quy hoạch được duyệt và quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế & Hạ tầng, Tài Chính-KH, Tài nguyên & Môi trường; Chủ tịch UBND xã Ngọc Phụng, Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Sơn Vũ; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, KTHT<sub>ng</sub>



PHÓ CHỦ TỊCH

*Vi Ngọc Tuấn*